**TUẦN 22**

**BÀI 7: HẠT THÓC (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu và tìm được những câu thơ nói về cuộc đời vất vả, gian truân của hạt thóc và sự quý giá của hạt thóc đối với con người. Hiểu và tìm được từ ngữ thể hiện đây là bài thơ tự sự hạt thóc kể về cuộc đời mình.

***1.2. Viết:***

- Biết viết chữ viết hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: ***Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.***

**1.3. Nói và nghe:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Sự tích cây khoai lang..

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

**2. Phát triển năng lực:**

- Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**3. Phát triển phẩm chất:**

**-** Góp phần BD cho HS các phẩm chất: Yêunước: Yêu thiên nhiên; Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Trách nhiệm: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện ở trường, lớp. Chăm chỉ: Chăm chỉ và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- Máy tính; máy chiếu; Sưu tấm một số tranh (ảnh) về hạt thóc ở các không gian khác nhau: ở sân phơi, trên cánh đổng,...

- Sưu tấm một số tranh (ảnh) về các hiện tượng thiên tai xảy ra trong tự nhiên.

- Phiếu thảo luận nhóm.

- Mẫu chữ hoa T, Tranh minh hoạ cho câu chuyện, tranh minh hoạ cây khoai lang.

**2. HS**: SGK, VBT, Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: HẠT THÓC***Ngày dạy : 15 /02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1****1. Khởi động (8p)**- GV nêu câu đố: *Hạt gì nho nhỏ* *Trong trắng, ngoài vàng* *Xay, giã, giần, sàng* *Nấu thành cơm dẻo?* *(Là hạt gì?)***-** GV tổ chức cho HS quan sát tranh minh hoạ và trao đổi nhóm đôi theo các câu hỏi gợi ý:+ Em đã nhìn thấy hạt thóc bao giờ chưa? Nhìn thấy khi nào và ở đâu? + Hạt thóc cỏ màu gì? Hạt thóc có hình dạng thế nào? + Hạt thóc sinh ra ở đâu? + Hạt thóc dùng để làm gì?...- Gọi 1- 2 nhóm lên chia sẻ trước lớp.- Gọi nhóm khác nhận xét.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.- GV ghi bảng tên bài: ***Hạt thóc.*****2. Khám phá****HĐ1. Đọc văn bản ( 25p)*****\*GV đọc mẫu.***- GV đọc mẫu toàn bài đọc. ***\* HS luyện đọc từng đoạn, kết hợp đọc từ khó và giải nghĩa từ.***- GV hỏi: Bài đọc gồm mấy khổ thơ?- HDHS đọc nối tiếp từng khổ (lần 1)- GV hỏi: Trong bài đọc, có từ ngữ nào em cảm thấy khó đọc?- GV viết bảng từ khó mà HS nêu và tổ chức cho HS luyện đọc.- GV hướng dẫn HS ngắt đúng nhịp thơ- HDHS đọc nối tiếp từng khổ (lần 2)- GV hỏi: Trong bài thơ có từ ngữ nào em chưa hiểu nghĩa?(GV giúp HS hiểu nghĩa nếu HS còn lúng túng).- GV giới thiệu thêm video/tranh ảnh để giúp HS hiểu thêm về các hiện tượng thiên tai xảy ra trong tự nhiên.***\*. HS luyện đọc trong nhóm******-*** Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bốn.- Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng khổ thơ giữa các nhóm.- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.***-*** GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm***\* Đọc toàn bài***- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài.- GV gọi 1 HS đọc toàn bộ bài.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. ***Chuyển giao nhiệm vụ học tập sang tiết 2******Tiết 2***.**HĐ2. Đọc hiểu – Trả lời câu hỏi (15p)****\**Câu 1****:* ***Hạt thóc được sinh ra ở đâu?***- GV nêu câu hỏi.- GV cho HS đọc thầm lại khổ thơ thứ nhất để tìm ra câu trả lời.- GV nhận xét, nhấn mạnh về nguồn gốc của hạt thóc.**\* Câu 2, 3 :**- Gọi HS đọc câu hỏi 2 và 3.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại khổ thơ thứ 2- GV tổ chức thảo luận nhóm bốn và hoàn thành các câu trả lời vào phiếu thảo luận nhóm.- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả.- GV chốt kết quả phiếu trên màn hình từng câu.- GV nhận xét, biểu dương các nhóm.\* **Câu 4. Em thích nhất câu thơ nào? Vì sao?**- GV mời một HS đọc câu hỏi. - GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp.- Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả.-GV nhận xét, động viên HS và nhóm HS. Lớp bình chọn HS trình bày hay nhất**3. Thực hành, luyện tập (15p)****HĐ3. Luyện đọc lại**- GV đọc diễn cảm toàn bài - Gọi 1 - 2 HS đọc to toàn bài trước lớp.- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.- GV nhận xét, biểu dương.**HĐ4. Luyện tập theo văn bản đọc*****Câu 1.******Từ nào trong bài thơ cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình?***- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.- GV gọi 1HS đọc to toàn bài.-GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: đọc thầm lại toàn bài, suy nghĩ tìm câu trả lời.- GV và HS thống nhất đáp án đúng.***Câu 2****.* ***Đóng vai hạt thóc, tự giới thiệu về mình.***- GV nêu yêu cầu - GV mời 2 HS đọc phần gợi ý- GV gọi 1 - 2 HS làm mẫu theo các gợi ý trong SHS.- GV và HS nhận xét. GV lưu ý HS sử dụng từ “tôi” “tớ”, “mình” khi giới thiệu.- GV tổ chức cho HS thực hành cặp đôi.(GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khan) - GV tổ chức cho HS thực hành giới thiệu trước lớp.- GV khuyến khích HS đua ra cách giới thiệu khác nhau.- GV nhận xét, tuyên dương.**4. Vận dung, trải nghiệm (3p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.- Dặn dò HS:+ Chuẩn bị cho bài học sau. | - HS xung pgong giải câu đố.Đáp án: Hạt thóc**-** HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp - Đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.- HS chú ý lắng nghe- HS mở vở, ghi tên bài học.- HS lắng nghe và đọc thầm theo.- HS trả lời: Bài đọc gồm 4 khổ thơ- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn (1 lượt) và sửa lỗi phát âm.- HS nêu như bão dông, ánh nắng sớm, giọt sương mai, bão lũ,...- HS luyện phát âm từ khó (đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh).- HS chú ý.- 4 HS đọc nối tiếp (lần 2). HS khác góp ý cách đọc.- HS nêu từ cần giải nghĩa.- HS khác giải nghĩa. *VD:* + ***Thiên tai:*** *Những hiện tượng thiên nhiên gây tác động xấu như bão, lux lụt, hạn hán, động đất,…*- HS quan sát, chú ý- HS luyện đọc trong nhóm và góp ý cho nhau.- 2 – 3 nhóm thi đọc. - HS nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt nhất.- 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.- HS chú ý. - HS đọc câu hỏi 1.- HS đọc thầm lại khổ thơ thứ nhất- HS suy nghĩ, xung phong phát biểu.- HS chú ý- 2 HS đọc nối tiếp 2 câu hỏi.- HS đọc thầm lại - HS làm việc nhóm, nhận phiếu, chia sẻ trong nhóm, viết kết quả vào phiếu nhóm. Dự kiến CTL:- Đại diện một số nhóm báo cáo từng câu. Nhóm khác nhận xét, góp ý, bố sung.* HS chú ý.

- HS đọc câu hỏi.- HS luyện tập theo cặp.+ Từng HS tự đọc thầm lại toàn bài, suy nghĩ câu trả lời.- Đại diện một số cặp trình bày Dưới lớp nhận xét, góp ý.- HS chú ý.- HS chú ý lắng nghe.- 1 – 2 HS đọc lại. HS khác đọc thầm theo- HS đọc lại* 2,3 HS đọc to yêu cầu bài.
* 1 HS khác đọc toàn bài.

- HS làm việc nhóm- HS nêu đáp án: Từ trong bài đọc cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình là từ “tôi”.- HS chú ý.- HS chú ý.- 2, 3 HS đọc to phần gợi ý trong SGK- 1 - 2 HS làm mẫu. Dưới lớp chú ý, theo dõi- HS chú ý- HS suy nghĩ, thực hành cặp đôi:Từng HS trong nhóm đóng vai hạt thóc, tự giới thiệu về mình.* Một số cặp thực hành trước lớp.
* Dưới lớp theo dõi, nhận xét.
* HS chia sẻ cảm nhận.
* HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.
 |
| **TIẾT 3: VIẾT CHỮ HOA T***Ngày dạy : 16/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”+ GV đưa ra các tiếng được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: làm, miệng, tay, hàm, Tay, quai, nhai, trễ+ GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật từ của từ khóa mới.- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá (15p)****HĐ1: Hướng dẫn viết chữ hoa**- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa **T**.* GV hướng dẫn HS quan sát chữ viết

hoa **T:** *nêu độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa* ***T****.*- GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.- GV viết mẫu trên bảng lớp (lần 1). Sau đó cho HS quan sát cách viết chữ viết hoa ***T*** trên màn hình (nếu có).- GV viết mẫu trên bảng lớp (lần 2) kết hợp nêu quy trình viết.- GV hướng dẫn HS tập viết chữ hoa ***T*** trên bảng con .- GV cùng HS nhận xét.**HĐ2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng:*“*Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ*”*- GV chiếu mẫu câu ứng dụng.- GV hướng dẫn HS nhận xét và lưu ý khi viết câu ứng dụng sau đó chia sẻ với bạn:*+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?* *+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu)**+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?* *+ Nêu độ cao các chữ cái: Những chữ cái nào cao 2,5 li? Những chữ cái nào cao 1,5 li?* *+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?**+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu?*- GV viết mẫu tiếng có chứa chữ hoa **T**.- HDHS viết bảng con tiếng có chứa chữ hoa **T**.- GV cùng HS nhận xét.**3. Luyện tập - Thực hành (12p).****HĐ3: Hướng dẫn viết vở tập viết**- GV nêu yêu cầu bài viết trong vở:*+ 1 dòng chữ hoa* ***T*** *cỡ vừa.**+ …*- Lưu ý HS tư thế ngồi viết.- GV chiếu bài viết mẫu lên bảng/ viết mẫu. - Tổ chức cho HS viết vở. GV quan sát, hướng dẫn những HS gặp khó khăn.- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp đôi. - GV chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.**4. Vận dung, trải nghiệm(3p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS Đồ dùng dạy học bài sau Về nhà tìm hiểu về chữ hoa  | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.+ HS tích cực tham gia trò chơi.+HS nêu từ khóa: Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.- HS lắng nghe- HS quan sát mẫu.- HS nêu: *Chữ* ***T*** *viết hoa cỡ vừa có độ cao 5 li, độ rộng 4 li (cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2 li).* *Chữ* ***T*** *là sự kết hợp của 3 nét cơ bản: cong trái (nhỏ), lượn ngang (ngắn) và cong trái (to) nổi liền nhau tạo vòng xoắn nhỏ ở đầu chữ.*- HS quan sát và lắng nghe- HS theo dõi cách viết mẫu sau đó tự khám phá quy trình viết, chia sẻ với bạn*.* - HS quan sát GV viết mẫu, nhắc lại quy trình viết.* - HS thực hành viết trên bảng theo hướng dẫn.

- HS nhận xét, tự sửa sai (nếu có).- HS đọc câu ứng dụng.- HS theo dõi- HS cùng nhau thảo luận nhóm đôi và chia sẻ tìm ra những điểm cần lưu ý khi viết câu ứng dụng:*+ Chữ* ***T*** *viết hoa vì đứng đầu câu.* *+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường* *+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng 1 chữ cái o.* *+ Độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa T, h, l, g cao 2,5 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ q cao 2 li; chữ t cao 1,5 li; chữ rcao 1,25 li các chữ còn lại cao 1 li.* *+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu huyền đặt trên chữ a (làm, hàm), dấu nặng đặt dưới chữ cái ê (miệng); dấu ngã đặt trên chữ ê (trễ).**+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái ê trong tiếng trễ.* - HS quan sát GV viết mẫu tiếng *“***Tay***”* trên bảng lớp.- HS luyện viết tiếng *“***Tay***”* trên bảng con.- HS nhận xét, tự sửa sai (nếu có)* HS lắng nghe yêu cầu.

- Nhắc lại tư thế ngồi viết.- HS quan sát.- HS viết vào vở tập viết- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp đôi- HS chú ý, tự sửa sai (nếu có).* HS nhắc lại chữ hoa và câu ứng dụng.

- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG***Ngày dạy : 16/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**-GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Mưa rơi, mưa rơi.- GV nhận xét, tổng kết trò chơi.- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài.- GV ghi tên bài.**2. Khám phá (12p)****Bài 1: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh.**- Gọi HS đọc yêu cầu bài.- GV hướng dẫn HS làm việc chung cả lớp: + GV chiếu tranh minh họa. + GV hướng dẫn HS quan sát tranh và đọc câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh.- GV hướng dẫn: Câu chuyện có 4 bức tranh. Mỗi tranh gắn với một sự việc trong câu chuyện. Các em hãy quan sát kĩ từng tranh để trả lời các câu hỏi.+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì?- GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm 4 đoán nội dung của từng tranh.- GV quan sát, gợi ý cho những nhóm gặp khó khăn.- Mời một số nhóm HS trình bày trước lớp.- Sau mỗi phần trình bày của mỗi nhóm, GV hỏi thêm: Có nhóm nào có cách nói khác về ttranh này không?- GV khen ngợi các ý kiến thể hiện sự phán đoán có căn cứ vào tranh minh hoạ và câu hỏi dưới tranh.**Bài 2: Nghe kể chuyện**- GV chỉ vào tranh và giới thiệu câu chuyện: Câu chuyện kể vể hai bà cháu nghèo khổ gặp chuyện không may nhưng đã được Bụt giúp đỡ, thoát khỏi cảnh đói khổ.- GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. - GV hướng đẫn HS nhớ lời nói của các nhân vật trong câu chuyện - GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi cậu bé nói gì với bà, Bụt hiện lên và nói gì với cậu bé...- GV yêu cấu HS hỏi - đáp theo cặp các câu hỏi dưới mỗi tranh.**3. Thực hành, luyện tập (15p)****Bài 3: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.**- GV hướng dẫn HS cách kể theo hai bước gợi ý. - GV theo dõi các nhóm làm việc, giúp đỡ nếu cần thiết.- GV mời 2 HS xung phong kể lại toàn bộ câu chuyện hoặc mời một số HS kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp.- GV nhận xét, động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.- Tổ chức cho HS đóng vai kể lại toàn bộ câu chuyện. (tuỳ vào khả năng của HS trong lớp). * GV động viên, khen ngợi.

**Bài 4: Kể cho người thân về những việc làm tốt của người cháu trong câu chuyện trên.**- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng: **4.Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- GV cùng HS tóm tắt những nội dung chính trong bài học và tự đánh giá những điều mình đã làm được sau bài học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.-Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | * HS tham gia trò chơi.

- HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.- HS ghi bài vào vở.- 1, 2 HS đọc to yêu cầu bài. - HS lắng nghe+ HS quan sát tranh.-+4 HS đọc nối tiếp các câu hỏi gợi ý.- HS chú ý.- HS trao đổi trong nhóm để đoán nội dung từng tranh (dựa vào câu hỏi gợi ý và hình ảnh trong tranh).+ Từng HS trong nhóm nêu ý kiến, các bạn góp ý, bổ sung để có câu trả lời hoàn chỉnh.- Đại diện nhóm báo cáo kết quả: mỗi HS đoán nội dung trong 1 tranh (kết hợp chỉ trên tranh minh họa). - Dưới lớp theo dõi, nhận xét, đưa ra cách nói khác (nếu có).- HS chú ý.* HS chú ý

- HS theo dõi GV kể chuyện* HS nhắc lại lời của nhân vật
* HS hỏi - đáp theo cặp các câu hỏi dưỏi mỗi tranh.
* HS thực hành tập kể chuyện theo nhóm bốn:

- HS xung phong kể trước lớp.- HS đóng vai, kể lại câu chuyện.- Cả lớp nhận xét, góp ý cho bạn.- Bình chọn bạn kể hay nhất.* HS lắng nghe
* HS chú ý.

- HS tóm tắt những nội dung chính trong bài học- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (Nếu có)**

…………………………………………………………………………………

….……………………………………………………………………………

 **BÀI 8: LŨY TRE (6 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng, rõ ràng bài thơ, biết ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng phù hợp.

- Đọc hiểu: Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: vẻ đẹp của cây tre và vẻ đẹp thiên nhiên làng quê; Ca ngợi cây tre là biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường, đoàn kết của người dân Việt Nam; Cây tre còn là người bạn thân thiết của mỗi gia đình.

- Biết nói từ chỉ thời gian.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những từ ngữ, hình ảnh trong bài thơ.

***1.2. Viết:* *Nghe -viết:***

- Nghe - viết đúng bài chính tả; biết cách trình bày các khổ thơ. biết viết hoa các chữ cái đầu mỗi dòng thơ.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt *uynh/uych, l/n, iêt/iêc.*

***1.3. Luyện từ và câu***

- Tìm được và hiểu nghĩa một số từ về sự vật..

- Đặt được câu nêu đặc điểm..

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- Viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một câu chuyện.

***1.5. Đọc mở rộng:***

***-*** Tìm đọc được một bài thơ viết về vẻ đẹp thiên nhiên.

- Biết chia sẻ với các bạn về bài thơ mà em đọc được.

**-** Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp. Biết đọc thầm và hiểu nội dung bài viết. Ghi được vào sổ tay/phiếu đọc sách nét đẹp trong thiên nhiên. Rút ra được những bài học từ sách báo đế vận dụng vào đời sống.

 ***-*** Nhận diện được đặc điểm văn bản thơ. Yêu thích những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, giàu ý nghĩa, cảm xúc.

**2. Phát triển năng lực:** Góp phần phát triển 3 năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; tự giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Yêu nước: Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, tình yêu đối với những vùng đất khác nhau trên đất nước.

- Chăm chỉ: chăm học, chăm làm.

-Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm; Có ý thức viết bài cẩn thận, sạch sẽ và có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**\* Lồng ghép GDĐP:** Tổ chức cho hs giải câu đố, từ đó giới thiệu cho học sinh về mảnh đất quê hương Quảng Nam. Giáo dục học sinh lòng yêu quê hương đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Máy tính; máy chiếu; clip, Tranh ảnh về luỹ tre và các sự vật (ngôi sao, đòng sông, nương lúa, bầu trời), Một số bài thơ viết về vẻ đẹp thiên nhiên.

- Phiếu học tập luyện tập về từ và câu.

**2. HS**: SGK, VBT, Vở ô ly, vở BTTV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HOC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: LŨY TRE***Ngày dạy :17 /02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (8p)****\* Khởi động**- GV nêu câu đố: *Cây gì mang dáng quê hương* *Thân chia từng đốt, rợp đường em đi* *Mầm non dành tặng thiếu nhi* *Gắn trên huy hiệu, em ghi tạc lòng?* *(Là cây gì?)** GV hỏi thêm một số câu hỏi: Em đã nhìn

thấy cây tre chưa? Chia sẻ những điều em biết về cây tre.**\* Lồng ghép GDĐP:** Giới thiệu cho học sinh về mảnh đất quê hương Quảng Nam. Giáo dục học sinh lòng yêu quê hương tỉnh nhà.- GV dẫn dắt vào bài.- GV ghi tên bài.**2. Khám phá (25p)****HĐ1. Luyện đọc** ***\*GV đọc mẫu.***- GV đọc mẫu toàn bài đọc. Chú ý ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng đúng chỗ.***\*HS luyện đọc từng đoạn, kết hợp đọc từ khó và giải nghĩa từ.***- GV hỏi: Bài đọc gồm mấy khổ thơ?- HDHS đọc nối tiếp từng khổ (lần 1)+ GV mời HS nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của địa phương.+ GV viết bảng từ khó mà HS nêu và tổ chức cho HS luyện đọc.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2)+ GV hướng dẫn HS ngắt đúng nhịp thơ.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 3)- GV hỏi:+ Trong bài đọc có từ ngữ nào em em chưa hiểu nghĩa? ***-*** GV nhận xét, tuyên dương.***\* HS luyện đọc trong nhóm******-*** Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bốn.- Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng đoạn giữa các nhóm.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.***-*** GV nhận xét phần thi đọc của các nhóm***\* Đọc toàn bài***- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.- GV gọi 1 HS đọc toàn bộ bài.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. **3.Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.- GV nhận xét tiết học. - Dặn dò HS ghi nhớ các từ tả mưa, vận trong cuộc sống hằng ngày và chuẩn bị bài sau. | - HS chú ý.- HS xung phong giải câu đố:Đáp án: Cây tre- HS hoạt động cả lớp:+ HS chia sẻ * HS lắng nghe.

- HS lắng nghe.- HS mở vở ghi tên bài.- HS chú ý lắng nghe .- HS: Bài đọc gồm 4 khổ thơ - 4 HS đọc nối tiếp đoạn (1 lượt). + HS nêu như luỹ tre, gọng vó, chuyển, nâng, bần thần...+ HS luyện phát âm từ khó (đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh).- 4 HS đọc nối tiếp (lần 2). HS khác góp ý cách đọc.- HS luyện đọc:- 4 HS đọc nối tiếp (lần 3). HS khác góp ý cách đọc.+ HS nêu từ cần giải nghĩa.+ HS khác giải nghĩa.**+ *Bần thần:***  *chỉ tâm trạng nhớ thương, lưu luyến, nghĩ ngợi..*- HS luyện đọc trong nhóm và góp ý cho nhau.- 2 – 3 nhóm thi đọc. - HS nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt nhất.- 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.- HS chú ý.- Cả lớp đọc thầm cả bài.- 2, 3 HS đọc toàn bài/ HS khác theo dõi.* HS chia sẻ cảm nhận.

- HS lắng nghe và ghi nhớ. |
| **TIẾT 2****1. Khởi động (5p)**- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV kết nối vào bài mới*.***2. Khám phá****HĐ2. Đọc hiểu – Trả lời câu hỏi (12p)****\*Câu 1, 2, 3 :**- Gọi HS đọc câu hỏi 1, 2 và 3.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại 3 khổ thơ đầu- GV tổ chức thảo luận nhóm bốn và hoàn thành các câu trả lời vào phiếu thảo luận nhóm.- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả.- GV nhận xét, biểu dương các nhóm.**\* Câu 4: Em thích nhất hình ảnh nào trong bài thơ?**- GV chiếu câu hỏi 4.- GV hướng dẫn HS chia sẻ cặp đôi.- GV nhận xét, thống nhất câu trả lời. - GV chốt lại ND bài đọc: *Bài đọc đã giúp các em hiểu rõ hơn về vẻ đẹp của cây tre, sự gắn bó của cây tre với người dân Việt Nam…***3. HĐ Luyện tập, thực hành(15p)****HĐ3. Luyện đọc lại** - GV đọc diễn cảm toàn bài.- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài.- GV mời 1 - 2 HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.- GV nhận xét, tuyên dương.**HĐ4. Luyện tập theo văn bản đọc** ***Câu 1.*****Tìm từ ngữ chỉ thời gian có trong bài thơ?**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.- GV hướng dẫn HS đọc thầm lại toàn bài và tìm từ ngữ chỉ thời gian có trong bài thơ- GV và HS thống nhất câu trả lời. **Câu 2 : Tìm thêm những từ ngữ chỉ thời gian mà em biết.**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bốn. - GV phát cho mỗi nhóm các tấm thẻ trống, tìm thêm những từ ngữ chỉ thời gian.- GV mời đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV và HS thống nhất câu trả lời. - GV nhận xét, tuyên dương ý thức hợp tác nhóm.**4. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.- GV nhận xét tiết học. - Dặn dò HS ghi nhớ các từ tả mưa, vận trong cuộc sống hằng ngày và chuẩn bị bài sau. | - HS hát và vận động theo bài hát: *Sách bút thân yêu.*- HS ghi bài vào vở.- 3 HS đọc nối tiếp 3 câu hỏi.- HS đọc thầm lại 3 khổ thơ đầu- HS làm việc nhóm, nhận phiếu, chia sẻ trong nhóm, viết kết quả vào phiếu nhóm. Dự kiến CTL:- Đại diện một số nhóm báo cáo từng câu. Nhóm khác nhận xét, góp ý, bố sung.* HS chú ý.
* HS đọc câu hỏi 4.

- HS chia sẻ với bạn cùng bàn.* Đại diện HS chia sẻ trước lớp
* Dưới lớp nhận xét, góp ý cho bạn

(nếu có).* HS lắng nghe và ghi nhớ.

- HS chú ý lắng nghe.- HS đọc lại- 1 – 2 HS đọc lại các đoạn dựa theo cách đọc của giáo viên. HS khác đọc thầm theo.- HS nêu yêu cầu bài.- HS làm việc cá nhân, tìm từ ngữ chỉ thời gian có trong bài - Một số HS trình bày trước lớp.- Dưới lớp nhận xét, góp ý.*Đáp án:* Từ ngữ chỉ thời gian: sớm mai, trưa, đêm, sáng - HS nêu yêu cầu bài.- HS liên hệ trải nghiệm của bản thân.- HS thực hành trong nhóm:+ Mỗi HS suy nghĩ, tìm thêm từ ngữ chỉ thời gian, nhóm thống nhất câu trả lời.* Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước

lớp. Nhóm khác nhận xét, góp ý.*Đáp án:* ngày, tháng, năm,....* HS chia sẻ cảm nhận.

- HS lắng nghe và ghi nhớ. |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE – VIẾT: LUỸ TRE** **PHÂN BIỆT uynh/uych, l/n, iêt/iêc***Ngày dạy : 19/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.- GV ghi bảng tên bài.**2. Khám phá (17p)****HĐ1: HD nghe – viết**- GV đọc đoạn chính tả (Lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).- Gọi HS đọc lại.- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết - GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả.*+ Đoạn viết gồm những dấu câu nào?**+ Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?* *+ Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?* GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra. *VD: gọng vó, vầng trăng, luỹ tre, rì rào,…*+ Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.*+ Khi viết, cần trình bày như thế nào?* *-* GV đọc to, rõ ràng từng dòng thơ, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng chính âm; mỗi đòng thơ đọc 2-3 lần *.*- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.- GV nhận xét bài viết của HS. **3. Thực hành, luyện tập (10p)****HĐ 2. Làm bài tập chính tả** **BT2.** **Chọn** uynh **hay** uych **thay cho ô vuông**- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.- GV cho cả lớp đọc thầm câu văn trong bài.- Yêu cầu HS trao đổi cặp đôi: Chọn uynh hay uychthay cho ô vuông và hoàn thành vào VBT. GV quan sát, hướng dẫn HS còn lúng túng.- GV mời HS báo cáo kết quả.- GV nhận xét, trình chiếu kết quả đúng.**BT3. Chọn a hoặc b.** ***a.******Chọn l hoặc n thay cho ô vuông.***- Gọi HS đọc yêu cầu của bài - GV chiếu lên bảng đoạn thơ.- GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi về nghĩa của các từ trong bài để tìm cách điền l hoặc n phù hợp.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.***b. Chọn iêt hoặc iêc thay cho ô vuông.***- GV phân tích mẫu* GV chia lớp thành 2 nhóm và tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng.

- GV tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ nhanh và đúng.**4. Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học- Nhận xét tiết, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS ghi nhớ kiến thức đã học và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.- HS tích cực tham gia trò chơi.- HS mở vở ghi tên bài.- HS lắng nghe và quan sát đoạn viết trong SGK- 2, 3 HS đọc lại bài. - HS trả lời: *+ Gồm: dấu chấm, dấu phẩy.****+*** *Viết hoa những chữ cái đầu mỗi dòng thơ.*+ HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.+ HS viết nháp/bảng con một số chữ dễ viết sai.***+*** *Cách trình bày: lùi vào 3 ô, viết hoa chữ cái đầu mỗi dòng thơ.*- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở- HS nghe và soát lỗi.- HS chú ý lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.- HS đọc thầm các câu văn trong bài.- HS thảo luận cặp đôi. - 2 - 3 HS trình bày kết quả. Dưới lớp theo dõi, góp ý.- HS tự sửa sai (nếu có)- HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS trao đổi cặp đôi, điền *l* hoặc *n* vào chỗ trống và hoàn thành PHT.- 3 HS chữa bài trên bảng lớp.- HS lắng nghe..- HS tự sửa sai (nếu có)- HS tích cực tham gia trò chơi - Dưới lướp nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.- HS chú ý, tự hoàn thành vào VBT.* HS chia sẻ cảm nhận sau bài học
* HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.
 |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NGÀY TẾT.** **DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI***Ngày dạy : 19/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- Tổ chứcchoHS hát và vận động theo bài hát: *Quê hương tươi đẹp.*- GV dẫn dắt vào bài mới- GV ghi tên bài. **2. Luyện tập, thực hành (25p)****BT1.** **Xếp từ ngữ vào nhóm thích hợp.**- GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.- GV tổ chức thảo luận theo nhóm bốn: đọc và xếp từ ngữ đã cho vào nhóm thích hợp.- GV mời một số đại diện HS thực hành trước lớp.- GV nhận xét, thống nhất câu trả lời, tuyên dương HS.**BT2**. **Ghép từ ngữ chỉ sự vật với từ ngữ chỉ đặc điểm ở bài tập 1 để tạo 3 câu.**- GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.- GV phân tích mẫu để HS nắm vững cách làm.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân.- GV nhận xét, đánh giá.**BT3**. Hỏi - đáp về đặc điểm của các sự vật ***ngôi sao, dòng sông, nương lúa, bầu trời.*** - GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp. - GV mời một số cặp HS lên trước lớp trình bày kết quả. - GV và HS nhận xét đánh giá, thống nhất đáp án*.*- GV nhận xét, tuyên dương HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**- GV hỏi: Hôm nay, em đã được học những nội dung gì?- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS hát và vận động theo bài hát.- HS chú ý.- HS nhắc lại, mở vở ghi tên bài.- 1 -2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 2 HS đọc các từ ngữ đã cho trong bài.* HS thảo luận trong nhóm.
* Đại diện HS thực hành trước lớp.
* Dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu

có). - 1 -2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS lắng nghe và ghi nhớ.- HS làm việc cá nhân. Sau đó, 3 - 5 HS trình bày kết quả trước lớp.VD: + Nương lúa vàng óng. + Ngôi sao lấp lánh. + Luỹ tre xanh.-- HS lắng nghe và ghi nhớ.- 2, 3 HS đọc to trước lớp, cả lớp đọc thầm.- HS làm việc theo cặp. - Một số cặp lên trước lớp trình bày kết quả. Dưới lớp nhận xét, góp ý.- Đáp án: + Ngôi sao thế nào? (Ngôi sao sáng lấp lánh.)+ Dòng sông thế nào? (Dòng sông quanh co uốn khúc.)+ Nương lúa thế nào? (Nương lúa xanh mơn mởn.)- HS tự sửa sai (nếu có).- HSTL- HS lắng nghe |
| **TIẾT 5: LUYỆN TẬP: VIẾT THIỆP CHÚC MỪNG***Ngày dạy : 19/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- Tổ chứcchoHS hát và vận động theo bài hát: *Quê hương tươi đẹp.*- GV dẫn dắt vào bài mới- GV ghi tên bài. **2. Luyện tập, thực hành (28p)****Bài 1. Nói về việc làm của từng người trong tranh.**- GV cho HS nêu yêu cầu của bài.-GV chiếu tranh cho HS quan sát, tham khảo đoạn văn- GV tổ chức cho HS làm việcnhóm bốn: nói về việc làm của từng người trong tranh.- GV tổ chức cho các nhóm thi nói về việc làm của từng người trong tranh.- GV cùng HS nhận xét, thống nhất đáp án.- GV tuyên dương ý thức làm việc nhóm.* **Bài 2. Viết 3 - 5 câu kể một sự việc em đã chứng kiến hoặc tham gia ở nơi em sống.**
* GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.
* GV cho HS đọc phần gợi ý trong SHS.

- GV hướng dẫn HS theo hai bước:+ B1: HD HS hoạt động nhóm: dựa vào sơ đổ trong SHS, nói 3-5 câu kể một sự việc em đã chứng kiến hoặc tham gia ở nơi em sống.+ B2: Dựa vào kết quả nói và sơ đổ gợi ý, HS làm việc cá nhân, viết thành đoạn văn 3-5 câu vào vở.* GV yêu cầu HS nhắc lại cách trình bày đoạn văn và tư thế ngồi viết.
* GV cho HS viết bài vào vở. GV quan sát, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

- GV mời 3-4 HS đọc bài viết.+ GV mời 2-3 HS chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn. - GV sửa lỗi sai cho HS, nếu có.- GV thu vở, đánh giá bài làm của HS.**3.Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV hỏi: Hôm nay, em đã được học những nội dung gì?- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS hát và vận động theo bài hát.- HS chú ý.- HS nhắc lại, mở vở ghi tên bài.- HS nêu yêu cầu của bài- HS quan sát tranh, đọc đoạn văn- HS làm việc theo nhóm: nói về việc làm của từng người trong tranh (kết hợp chỉ trên tranh)- 2, 3 nhóm xung phong trình bày trước lớp (kết hợp chỉ trên tranh).- Các nhóm khác nhận xét, bình chọn nhóm có phần nói hay và hấp dẫn.- HS chú ý.- HS nêu yêu cầu của bài.- 2, 3 HS đọc phần gợi ý. Cả lớp đọc thầm.- HS thực hành trong nhóm: Mỗi HS tự chọn kể một việc- HS nhắc lại- HS viết bài vào vở. - HS đổi vở cho nhau, cùng soát lỗi.- 3- 4 HS đọc bài viết. Cả lớp theo dõi, nhận xét, phân tích cái hay chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn (nếu có).* HS tự sửa sai (nếu có).

- HS chia sẻ về những nội dung đã học.- HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện. |
| **TIẾT 6: đọc mở rộng***Ngày dạy : 20/02/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (5p)**- Tổ chức cho HS thi hát các bài hát về chủ đề: Quê hương, đất nước.- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV kết nối dẫn dắt vào bài mới- GV viết bảng tên bài.**2.Luyện tập - Thực hành (27p)****Bài 1. Tìm đọc một bài thơ viết về vẻ đẹp thiên nhiên.** - Tổ chức cho HS đọc yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS trưng bày các bài mà cá nhân sưu tầm được.- GV có thể chuẩn bị một số bài thơ phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp) và cho HS đọc ngay tại lớp.- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm bốn.+ Tên câu chuyện, bài thơ.+ Suy nghĩ của em về bài thơ đó.* GV gọi 3 – 4 HS giới thiệu bài đọc trước lớp.
* GV nhận xét, góp ý, tuyên dương HS.

**HĐ 2. Trao đổi với bạn suy nghĩ của em về bài thơ đó.**- GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập.- GV gợi ý HS có thể ghi chép theo các nội dung: + Tên câu chuyện, bài thơ.+ Điều em thích nhất trong câu chuyện, bài thơ đó.- GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm bốn. - Tổ chức cho HS trình bày trước lớp những ghi chép của mình. - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách ghi chép dễ hiểu, thú vị. **3.Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- Yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.- GV tóm tắt lại những nội dung chính. - Yêu cầu HS nêu ý kiến về bài học.- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | * HS tham gia thi hát.

+Dưới lớp theo dõi, bình chọn bạn hát háy, đúng chủ đề.- HS lắng nghe.* HS mở vở, ghi tên bài.

- HS đọc yêu cầu bài.- HS kiểm tra chéo.* HS chú ý.

- HS làm việc cá nhân và hoạt động nhóm: + *Cá nhân chọn đọc bài thơ mình đã chuẩn bị.**+ Các thành viên trong nhóm lắng nghe, góp ý cho bạn.**+ Viết vào nháp những điều em đã tìm hiểu được về bài thơ đó.**+ Trao đổi với bạn về bài thơ mình chọn đọc.* * 3 – 4 HS đọc, giới thiệu bài đọc trước lớp và chia sẻ suy nghĩ của mình về bài thơ đó.

- HS nêu yêu cầu.- HS lắng nghe.+ HS ghi chép vào phiếu đọc sách theo các nội dung. - HS thực hành theo nhóm: Từng HS trình bày các ghi chép của mình trong nhóm.- Một số HS đại diện trình bày trước lớp những ghi chép của mình. * HS chú ý.

- HS nhắc lại- HS nêu ý kiến về bài học.- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (Nếu có)**

…………………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………………

 **Tuần 22 Thứ sáu, ngày16/2/2024**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: TIẾNG VIỆT**

 **LUYỆN ĐỌC, VIẾT**

**I/YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**- Đọc:** Đọc đúng, rõ ràng bài Mùa vàng. Tốc độ đọc khoảng 60 - 65 tiếng trong một phút. Biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu trong văn bản đã học, ngắt nhịp đúng trong bài.

 + Hiểu đúng nội dung bài đã đọc

**- Viết:** Luyện viết bài chính tả: Hạt thóc

**2/ Phát triển năng lực và phẩm chất**

- Học sinh chăm chỉ tích cực trong rèn đọc và trả lời câu hỏi, phát triển phẩm chất nhân ái yêu thiên nhiên. Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Ti vi, máy chiếu

- HS: Vở luyện Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động: (5p)**- LT cho lớp vận động theo bài hát: Bàn tay mẹ - Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài, ghi bảng**2. Ôn tập: (27p)*****Bài 1:*** *Luyện đọc bài Hạt thóc**-* Đọc mẫu.-Yêu cầu rèn đọc theo nhóm 4.- Mời vài nhóm đọc trước lớp.- Nhận xét tuyên dương.-Tổ chức cho lớp thi đọc đoạn.- GV hỏi một số câu hỏi ở sách giáo khoa để ôn lại kiến thúc đã học.Nhận xét , tuyên dương.***Bài 2:*** *Hoàn thành các bài tập vở BTTV2.*- Yêu cầu các em làm bài - Chấm chữa bài, nhận xét, tuyên dương.- Liên hệ giáo dục - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia hát và vận động theo bài hát.- Ghi đề vào vở - Lắng nghe.- Đọc theo nhóm 4.- Một số nhóm đọc trước lớp.-2HS thi đọc đoạn.- HS trả lời- HS làm bài- HS trả lời và lắng nghe. |

***IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có)***